

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
E

Căn cứ hồ sơ giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

* Người yêu cầu: Ông Nguyễn Đình D - Sinh năm 1979. Trú tại: Tổ 23, Hòa Minh 19, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng và bà Vũ Thị Ngọc M – Sinh năm 1984. Trú tại: Số 78 Nguyễn Huệ, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đình D - Sinh năm 1979. Trú tại: Tổ 23, Hòa Minh 19, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng và bà Vũ Thị Ngọc M – Sinh năm 1984. Trú tại: Số 78 Nguyễn Huệ, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* Ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M cùng xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Đình Anh Kh – Sinh ngày 26.11.2007, Nguyễn Vũ Thiên K – Sinh ngày 10.02.2014 và Nguyễn Vũ Mỹ K – Sinh ngày 10.02.2014.

Ông Nguyễn Đình D trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Đình Anh Kh – Sinh ngày 26.11.2007, bà Vũ Thị Ngọc M không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Vũ Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Vũ Thiên K – Sinh ngày 10.02.2014 và Nguyễn Vũ Mỹ K – Sinh ngày 10.02.2014, ông Nguyễn Đình D cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M xác nhận không có.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M xác nhận không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000890 ngày 08.01.2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Ông Nguyễn Đình D và bà Vũ Thị Ngọc M đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hải Châu II, quận Hải Châu, tp. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy